

Số: 699 /BC-STP

Hải Dương, ngày 28 tháng 02 năm 2025

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH
Dự thảo Quyết định quy định về dạy thêm, học thêm
trên địa bàn tỉnh Hải Dương

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản QPPL năm 2020; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 và Nghị định số 59/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ); trên cơ sở nghiên cứu hồ sơ kèm theo Công văn số 329/SGDDT-GDTrH-GDTrX ngày 17/02/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc đề nghị thẩm định dự thảo Quyết định quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Hải Dương (sau đây gọi tắt là dự thảo Quyết định), Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

I. THẨM ĐỊNH CÁC NỘI DUNG DỰ THẢO

1. Sự cần thiết ban hành văn bản

Ngày 30/12/2024, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT quy định về dạy thêm, học thêm, thay thế Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 5 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm. Tại khoản 2 Điều 8 của Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT đã quy định Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm:

“2. Ban hành quy định về dạy thêm, học thêm của địa phương, bao gồm các nội dung chủ yếu sau:

- a) Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp, các cơ quan quản lý giáo dục và các cơ quan liên quan trong việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm;*
- b) Việc quản lý và sử dụng kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm;*
- c) Công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm.”*

Do đó, Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng Quyết định quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Hải Dương là cần thiết và có cơ sở pháp lý.

2. Đối tượng áp dụng, phạm vi điều chỉnh của dự thảo

Tại thời điểm thẩm định, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của dự

thảo Quyết định phù hợp với quy định của pháp luật.

3. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Quyết định với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật

Tại thời điểm thẩm định, dự thảo Quyết định cơ bản phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; hợp hiến, hợp pháp. Tuy nhiên, để đảm bảo tính thống nhất trong hệ thống pháp luật, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, chỉnh lý một số nội dung sau:

a) Phần căn cứ ban hành Quyết định, đề nghị: Sử dụng căn cứ “*Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025*” vừa được thông qua tại Kỳ họp bất thường lần thứ 9 Quốc hội khóa XV ngày 19/02/2025, thay thế cho căn cứ “*Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019*”.

b) Đề nghị rà soát, không quy định lại những nội dung đã được quy định tại các văn bản QPPL khác (Nghị định số 127/2018/NĐ-CP, Nghị định số 125/2024/NĐ-CP, Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT...), trường hợp cần thiết quy định thì dẫn chiếu đến các quy định của các văn bản QPPL khác đã quy định về nội dung đó để đảm bảo phù hợp với quy định tại khoản 2¹ Điều 8 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015.

c) Điều 3 (Quản lý và sử dụng kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm):

- Đề nghị không quy định lại những nội dung đã quy định tại Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT.

- Đối với nội dung quy định về quản lý và sử dụng kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường sử dụng nguồn ngân sách nhà nước: Đề nghị rà soát các văn bản pháp luật quy định nội dung, mức chi cho hoạt động dạy thêm, học thêm làm căn cứ quy định việc quản lý, sử dụng kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm. Trường hợp chưa có quy định, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc, chỉ quy định nội dung mang tính chất nguyên tắc, đảm bảo phù hợp với quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản QPPL khác có liên quan).

Đối với nguồn kinh phí từ ngân sách, cần nghiên cứu, quy định rõ ngân sách cấp nào chi cho hoạt động dạy thêm, học thêm trong nhà trường (*theo quy định tại Điều 6 dự thảo Nghị quyết thì cả UBND tỉnh và UBND cấp huyện đều phải bố trí kinh phí cho hoạt động dạy thêm, học thêm trong nhà trường*).

d) Điều 6 (Trách nhiệm quản lý dạy thêm, học thêm): Đề nghị rà soát để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ với quy định tại Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT và các văn bản pháp luật có liên quan được sử dụng để dẫn chiếu áp dụng trong dự thảo văn bản.

¹ Khoản 2 Điều 8: “Văn bản quy phạm pháp luật phải quy định cụ thể nội dung cần điều chỉnh, không quy định chung chung, không quy định lại các nội dung đã được quy định trong văn bản quy phạm pháp luật khác”.

4. Ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản

Ngôn ngữ, kỹ thuật trình bày của văn bản đã thực hiện đúng quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ).

II. KẾT LUẬN

Dự thảo Quyết định đủ điều kiện trình UBND tỉnh sau khi cơ quan chủ trì soạn thảo chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo theo ý kiến thẩm định nêu tại Phần I Báo cáo này; đồng thời, gửi báo cáo giải trình, tiếp thu kèm theo dự thảo văn bản đã được chỉnh lý đến Sở Tư pháp khi trình UBND tỉnh.

Sở Tư pháp gửi Sở Giáo dục và Đào tạo để hoàn thiện dự thảo Quyết định, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Lưu: VT, XD&PBPL.

GIÁM ĐỐC



Bùi Sỹ Hoàn